TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI ĐÀ NẴNG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập- Tự do- Hạnh phúc ----------

Bản án số 18/2025/HC-PT
Ngày 05/8/2025
Về *"Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Kim Nhân
Các Thẩm phán: ông Phạm Tồn, ông Trần Đức Kiên
- Thư ký phiên tòa*:* ông Trương Quang Hưng
- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Trần Viết Tuấn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 05 tháng 8 năm 2025, mở phiên tòa công khai tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng để xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 184/2025/TLPT-HC ngày 24/6/2024 về *"Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"* đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 37/2021/HC-ST ngày 15/7/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 311/2025/QĐ-PT ngày 18/7/2025 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng, giữa:

Người khởi kiện: bà H'Reo Ê, sinh năm 1953; địa chỉ cư trú: buôn K, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk), vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H'Reo Ê *là* ông Lại Tiến D; địa chỉ: nhà số I, L, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk (nay là phường B, tỉnh Đăk Lăk), có mặt.

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ; địa chỉ: số I L, phường B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt, nhưng có gửi Văn bản số 01889/UBND-NC ngày 05/8/2025 xin vắng mặt, nhưng cử ông Lê Minh Đ - Phó giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đ tham gia tố tụng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND tỉnh Đ cho đến khi giải quyết xong vụ việc. Ông Lê Minh Đ vắng mặt không rõ lý do.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. ông Y Kuê Ê1, sinh năm 1953;
2. bà H'Eo Ê2, sinh năm 1958;
3. bà H'Ran Ê3, sinh năm 1969;
Cùng cư trú tại: buôn K, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường T, tỉnh Đăk Lăk).
4. ông Y Jui Ê4, sinh năm 1954; cư trú tại: buôn K, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường T, tỉnh Đăk Lăk).

Người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lại Tiến D; địa chỉ: nhà số I, L, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk (nay là phường B, tỉnh Đăk Lăk), có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại Đơn khởi kiện ngày 17/02/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện bà H Êban trình bày:*

Thửa đất tại số A L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk có nguồn gốc của cụ Y Man A (cha bà H' Reo Êban) tạo dựng. Năm 1964, cụ Y M Adrơng xin phép xây dựng nhà, được Ủy ban nhân dân xã C thuộc chế độ cũ cấp Giấy phép làm nhà số 170/XCB ngày 15/10/1964 theo họa đồ do cụ Y Man A cung cấp. Cụ Y Man A đã làm nhà và ở trên đất; tuy nhiên, ngày 10/3/1975 nhà cháy do trúng bom nên gia đình chạy nạn về buôn T, xã E sinh sống. Năm 2001, cụ Y Man A có đơn khiếu nại xin lại đất và ngày 25/5/2001 Chủ tịch UBND tỉnh Đ ban hành Quyết định số 1495/QĐ-CT-UB (sau đây viết tắt là Quyết định số 1495/QĐ-CT-UB) giải quyết không chấp nhận nội dung khiếu nại của cụ Y Man A. Năm 2008, bà H' Reo Êban thay mặt cụ Y M Adrơng tiếp tục có đơn xin lại lô đất số 111A L, thành phố B. Ngày 07/4/2009, UBND tỉnh Đ ban hành Công văn số 1317/UBND-CN trả lời với nội dung UBND tỉnh Đ đã giải quyết khiếu nại của cụ Y Man A tại Quyết định số 1495/QĐ-CT-UB nên không xem xét lại việc bà H' Reo Êban xin lại đất. Bà H' Reo Êban tiếp tục có đơn kiến nghị đề nghị trả lại đất gửi đến Thanh tra Chính phủ và ngày 15/6/2011, Văn phòng Thanh tra Chính phủ ban hành Công văn số 3096/HD-VP hướng dẫn bà H Êban gửi đơn đến Bộ T4 hoặc làm đơn khởi kiện tại Tòa án.

Tháng 01/2020, bà H' Reo Êban xin được bản photo Quyết định số 1495/QĐ-CT-UB và biết được Nhà nước đã có văn bản chuyển dịch thửa đất của cụ Y Man A từ Ban Kiến thiết sang Công ty L. Ngày 06/02/2020 và ngày 17/02/2020, bà H' Reo Êban có đơn khởi kiện và khởi kiện bổ sung, đề nghị Tòa án hủy Quyết định số 1495/QĐ-CT-UB. Ngày 12/6/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 15/2020/QĐST-HC đình chỉ giải quyết vụ án, với lý do thời hiệu khởi kiện đã hết. Ngày 23/6/2020, bà H' Reo Êban có đơn kháng cáo Quyết định đình chỉ nêu trên. Ngày 20/11/2020, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng ban hành Quyết định số 18/2020/QĐ-PT giải quyết việc kháng cáo đối với quyết định đình chỉ giải quyết vụ án và quyết định: "*chấp nhận kháng cáo của bà H'Reo E và hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 15/2020/QĐST-HC, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tiếp tục giải quyết vụ án*".

** Người bị kiện UBND tỉnh Đ trình bày:* Theo kết quả thẩm tra xác minh, cụ Y Man A khiếu nại đòi lô đất diện tích 220m^2 tại K, phường E, thành phố B, trước giải phóng do gia đình cụ Y Man A sử dụng làm nhà ở. Tháng 3/1975, căn nhà bị trúng bom đạn nên cháy và hư hỏng không sử dụng được, gia đình cụ Y Man A đã chuyển về buôn J, xã E sinh sống. Sau giải phóng Buôn M, Ty Xây dựng tiếp quản lô đất trên và xây dựng trụ sở làm việc của Ban Kiến thiết thuộc Ty Xây

dựng. Ngày 09/10/1997, UBND tỉnh Đ ban hành Quyết định số 510/QĐ-UBND có nội dung *"Điều 1: Ban Kiến thiết Ty Xây dựng giao khu đất và nhà I đường Đ, thị xã B cho Ty Lương thực tỉnh quản lý và sử dụng, Ban Kiến thiết sẽ chuyển về địa điểm mới theo quy định của Ty Xây dựng. Điều 2: Ty Lương thực phải trả Ban Kiến thiết số kinh phí về nhà cửa của Ban Kiến thiết giao lại theo như biên bản kiểm kê đánh giá bàn giao... "*. Theo UBND tỉnh Đ thì Ty Xây dựng đã ban hành Quyết định số 401/TXD *(không rõ ngày)* về việc bàn giao khu nhà số I đường Đ (trụ sở Ban Kiến thiết) của T1 Xây dựng cho Cửa hàng Lương thực số 3, thuộc T5 (nay là Công ty L1) quản lý sử dụng đất (có Biên bản bàn giao ngày 16/11/1997), thì khu đất này có tổng diện tích 1.400m^2 (trong đó có diện tích 220m^2 đất nêu trên). Căn cứ khoản 2 Điều 2 Luật Đất đai năm 1993, thì việc cụ Y Man A khiếu nại đòi lại lô đất diện tích 220m^2 tại K, phường E là không có cơ sở để xem xét, giải quyết nên UBND tỉnh Đ ban hành Quyết định số 1495/QĐ-CT-UB là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, do đó, việc người khởi kiện cho rằng không biết nội dung khiếu nại là không đúng. Quyết định số 1495/QĐ-CT-UB được ban hành từ năm 2001, nhưng đến năm 2020, gia đình bà H' Reo Êban mới khởi kiện là đã hết thời hiệu khởi kiện nên đề nghị Tòa án xem xét về thời hiệu khởi kiện. Ngoài ra, Ngày 03/6/2009 UBND tỉnh Đ ban hành Quyết định số 1359/QĐ-UBND thu hồi 176m^2 đất tại phường E, thành phố B của Công ty cổ phần L giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Đăk Lăk quản lý theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật (vị trí ranh giới khu đất được xác định theo Tờ trích lục Bản đồ địa chính số 162/TL-VPĐKQSDĐ ngày 15/4/2009). Tại Biên bản xác minh ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk thể hiện Trung tâm P xử lý tài sản trên đất tại số nhà A L, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, đến nay thửa đất trên đã được giải phóng mặt bằng và Trung tâm Phát triển quỹ đất đang lập hồ sơ dự thảo để tổ chức bán đấu giá, thu tiền sử dụng đất theo quy định (thửa đất trên chưa được tổ chức bán đấu giá và UBND tỉnh chưa ban hành quyết định đấu giá...).

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 37/2021/HC-ST ngày 15/7/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk quyết định: *"Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H'Reo Ê. Hủy toàn bộ Quyết định giải quyết khiếu nại số 1495/QĐ-CT-UB ngày 25/5/2001 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông YMan A1; hủy một phần Quyết định số 510/QĐ-UB ngày 09/10/1979 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ; hủy một phần Quyết định số 401/TXD của T5 xây dựng về việc Ban kiến thiết Ty xây dựng giao khu đất và nhà số I đường Đ, thị xã B cho T1 lương thực (nay là Công ty cổ phần L) quản lý trong đó có diện tích đất của ông Y Man A; Hủy toàn bộ Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 03/6/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ về việc thu hồi 176m^2 đất của Công ty cổ phần L giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh quản lý"* ; ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/8/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm. Tại Bản án hành chính phúc thẩm số 102/2022/HC-PT ngày 26/4/2022, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng quyết định: *"Không chấp nhận kháng cáo của người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ; giữ nguyên Bản án hành*

chính sơ thẩm số 37/2021/HC-ST ngày 15/7/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk; ngoài ra, Tòa án cấp phúc thẩm còn quyết định về án phí.

Ngày 30/6/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ có đơn đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm Bản án hành chính phúc thẩm. Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 51/2023/KN-HC ngày 06/9/2023, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao kháng nghị Bản án hành chính phúc thẩm số 102/2022/HC-PT ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm, hủy Bản án hành chính phúc thẩm số 102/2022/HC-PT ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 04/2024/HC-GĐT ngày 15/4/2024, Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quyết định hủy bản án hành chính phúc thẩm số 102/2022/HC-PT ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm lại với nhận định:

[1] Gia đình cụ Y Man A (là cha của bà H' Reo Êban) được đại diện xã C (chế độ cũ) cấp Giấy phép làm nhà số 170/XCB ngày 15/10/1964 tại Buôn A, xã C, quận B. Theo họa đồ do cụ Y Man A (ký tên ngày 03/12/1962) cung cấp, thì lô đất có vị trí tiếp giáp với đường Đ, gần lối đi vào làng (nay là đường L và đường Y thuộc K, phường E). Cụ Y Man A đã làm nhà ở bằng ván gỗ, mái lợp tôn trên phần đất này. Tháng 3/1975, nhà bị cháy do trúng bom, gia đình cụ Y Man A đã chuyển về buôn J, xã E sinh sống cho đến nay.

[2] Sau giải phóng Buôn Ma T2 (năm 1975), Ban Kiến thiết Ty Xây dựng tiếp quản và sử dụng, xây dựng trụ sở làm việc trên lô đất nêu trên. Ngày 09/10/1979, Ủy ban nhân dân tỉnh Đ ban hành Quyết định số 510/QĐ-UB yêu cầu Ban Kiến thiết Ty Xây dựng giao khu đất và nhà I đường Đ, thị xã B cho Ty Lương thực tỉnh quản lý và sử dụng (có tổng diện tích 1.400m^2, trong đó có 220m^2 của gia đình cụ Y Man A). Sau đó, T1 Xây dựng ban hành Quyết định số 401/TXD bàn giao khu nhà số I đường Đ (trụ sở Ban Kiến thiết) của T5 cho Cửa hàng L2, thuộc T5 (nay là Công ty L1). Năm 1996, Ủy ban nhân dân tỉnh Đ thu hồi 553m^2 đất giao cho 04 hộ gia đình thuộc chị em bà H2 Byă sử dụng làm nhà ở (đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Đ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất); diện tích còn lại là dãy nhà tập thể cho cán bộ, nhân viên sử dụng.

[3] Trong quá trình Nhà nước đã bố trí cho các cơ quan, cá nhân quản lý, sử dụng đất, cụ Y Man A khiếu nại xin lại lô đất. Ngày 25/5/2001, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ ban hành Quyết định số 1495/QĐ-CT-UB giải quyết đơn khiếu nại của cụ Y Man A, có nội dung: "Điều 1: không công nhận nội dung khiếu nại của cụ Y Man A xin lại lô đất cũ tọa lạc tại K, phường E do Công ty Lương thực Vật tư nông nghiệp tỉnh quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Luật Đất đai năm 1993"

[4] Ngày 03/6/2009, Ủy ban nhân dân tỉnh Đ ban hành Quyết định số 1395/QĐ-UBND thu hồi 176m^2 đất tại phường E, thành phố B của Công ty cổ phần L giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh quản lý theo quy hoạch, kế

hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật. Vị trí ranh giới khu đất được xác định theo Tờ trích lục Bản đồ địa chính số 162/TL-VPĐKQSDĐ ngày 15/4/2009.

[5] Tháng 01/2020, gia đình bà H'Reo Ê mới có được bản photo Quyết định số 1495/QĐ-CT-UB và ngày 06/02/2020 và ngày 17/02/2020, bà H'Reo Ê có đơn khởi kiện và đơn khởi kiện bổ sung đề nghị Tòa án hủy Quyết định số 1495/QĐ-CT-UB.

[6] Như vậy, mặc dù nguồn gốc đất tranh chấp là của cụ Y Man A, nhưng sau năm 1975, Nhà nước đã bố trí cho cơ quan, cá nhân khác quản lý sử dụng. Căn cứ Điều 1 Nghị quyết số 23/2003/QH11 ngày 26/11/2003 của Quốc Hội về nhà đất do Nhà nước đã quản lý, bố trí sử dụng trong quá trình thực hiện các chính sách quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa trước ngày 01/7/1991, có nội dung: "Nhà nước không xem xét lại chủ trương, chính sách và việc thực hiện các chính sách về quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa liên quan đến nhà đất đã ban hành trước ngày 01/7/1991. Nhà nước không thừa nhận việc đòi lại nhà đất mà Nhà nước đã quản lý, bố trí sử dụng trong quá trĩnh thực hiện các chính sách về quản lý nhà và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa liên quan đến nhà đất" thì Ủy ban nhân dân tỉnh Đ ban hành Quyết định số 1495/QĐ-UB-ND giải quyết không công nhận việc khiếu nại của cụ Y Man A là có căn cứ. Theo quy định tại khoản 2 Điêu 2 Luật Đất đai năm 1993, khoản 2 Điều 10 Luật Đất đai năm 2003 và khoản 5 Điều 26 Luật Đất đai năm 2013, thì Nhà nước không thừa nhận việc đòi lại đất đã giao cho người khác sử dụng trong quá trình thực hiện chính sách đất đai của N1, Chính phủ cách mạng lâm thời C.

[7] Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm cho rằng phần diện tích đất của gia đình cụ Y Man A không có quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thu hồi và Nhà nước cũng chưa quản lý, chưa bố trí sử dụng là không úng, không phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án, từ đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H'Reo Ê là không đúng quy định của pháp luật.

* Ngày 24/6/2024, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thụ lý lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm để xem xét kháng cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ đối với bản án hành chính sơ thẩm số 37/2021/HC-ST ngày 15/7/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện theo ủy quyền của bà H'Reo Ê đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm bác kháng cáo của Chủ tịch UBND tỉnh Đ, giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 37/2021/HC-ST ngày 15/7/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật:

Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Hội đồng xét xử phúc thẩm và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính.

Phiên tòa phúc thẩm hôm nay xét kháng cáo của Chủ tịch UBND tỉnh Đ đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 37/2021/HC-ST ngày 15/7/2021 của Tòa án

nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Chủ tịch UBND tỉnh Đ đề nghị xét xử vắng mặt nên đề nghị tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án vắng mặt người kháng cáo.

+ Về nội dung vụ án: đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hương bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H'Reo Ê.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Gia đình cụ Y Man A (cha bà H' Reo Êban) được đại diện xã C (chế độ cũ) cấp Giấy phép làm nhà số 170/XCB ngày 15/10/1964 tại Buôn A, xã C, quận B. Theo họa đồ do cụ Y Man A (ký tên ngày 03/12/1962) cung cấp, thì lô đất có vị trí tiếp giáp với đường Đ, gần lối đi vào làng (nay là đường L và đường Y thuộc K, phường E). Cụ Y Man A đã làm nhà ở bằng ván gỗ, mái lợp tôn trên phần đất này. Tháng 3/1975, nhà bị cháy do trúng bom, gia đình cụ Y Man A đã chuyển về buôn J, xã E sinh sống cho đến nay. Sau giải phóng Buôn Ma T2 (năm 1975), Ban Kiến thiết Ty Xây dựng tiếp quản và sử dụng, xây dựng trụ sở làm việc trên lô đất trên. Ngày 09/10/1979, Ủy ban nhân dân tỉnh Đ ban hành Quyết định số 510/QĐ-UB yêu cầu Ban Kiến thiết thuộc Ty Xây dựng giao khu đất và nhà I đường Đ, thị xã B (có tổng diện tích 1.400m^2, trong đó có 220m^2 của gia đình cụ Y Man A) cho T1 Lương thực tỉnh quản lý và sử dụng.

[2] Sau đó, Ty Xây dựng ban hành Quyết định số 401/TXD bàn giao khu nhà số I đường Đ - trụ sở Ban Kiến thiết cho Cửa hàng L2, thuộc T tỉnh Đăk Lăk. Năm 1996, Ủy ban nhân dân tỉnh Đ thu hồi 553m^2 đất giao cho 04 hộ gia đình thuộc chị em bà H2 Byă sử dụng làm nhà ở (đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Đ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất); diện tích còn lại là dãy nhà tập thể cho cán bộ, nhân viên sử dụng. Quá trình Nhà nước đã bố trí cho các cơ quan, cá nhân quản lý, sử dụng đất, cụ Y Man A khiếu nại xin lại lô đất và ngày 25/5/2001, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ ban hành Quyết định số 1495/QĐ-CT-UB giải quyết đơn khiếu nại của cụ Y Man A nêu: *"Điều 1: không công nhận nội dung khiếu nại của cụ Y Man A xin lại lô đất cũ tọa lạc tại K, phường E do Công ty L nông nghiệp tỉnh quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Luật Đất đai năm 1993"* . Ngày 03/6/2009, Ủy ban nhân dân tỉnh Đ ban hành Quyết định số 1395/QĐ-UBND thu hồi 176m^2 đất tại phường E, thành phố B của Công ty cổ phần L giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh quản lý theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật. Vị trí ranh giới khu đất được xác định theo Tờ trích lục Bản đồ địa chính số 162/TL-VPĐKQSDĐ ngày 15/4/2009. Tháng 01/2020, gia đình bà H'Reo Ê mới có được bản photo Quyết định số 1495/QĐ-CT-UB và ngày 06/02/2020 và ngày 17/02/2020, bà H'Reo Ê có đơn khởi kiện và đơn khởi kiện bổ sung đề nghị Tòa án hủy Quyết định số 1495/QĐ-CT-UB.

[3] Như vậy, mặc dù nguồn gốc đất tranh chấp là của cụ Y Man A, nhưng sau năm 1975, Nhà nước đã bố trí cho cơ quan, cá nhân khác quản lý sử dụng. Căn cứ Điều 1 Nghị quyết số 23/2003/QH11 ngày 26/11/2003 của Quốc Hội về nhà đất do Nhà nước đã quản lý, bố trí sử dụng trong quá trình thực hiện các chính

sách quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa trước ngày 01/7/1991, có nội dung: *"Nhà nước không xem xét lại chủ trương, chính sách và việc thực hiện các chính sách về quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa liên quan đến nhà đất đã ban hành trước ngày 01/7/1991. Nhà nước không thừa nhận việc đòi lại nhà đất mà Nhà nước đã quản lý, bố trí sử dụng trong quá trình thực hiện các chính sách về quản lý nhà và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa liên quan đến nhà đất"* thì Ủy ban nhân dân tỉnh Đ ban hành Quyết định số 1495/QĐ-UB-ND giải quyết không công nhận việc khiếu nại của cụ Y Man A là có căn cứ. Theo quy định tại khoản 2 Điêu 2 Luật Đất đai năm 1993, khoản 2 Điều 10 Luật Đất đai năm 2003 và khoản 5 Điều 26 Luật Đất đai năm 2013, thì Nhà nước không thừa nhận việc đòi lại đất đã giao cho người khác sử dụng trong quá trình thực hiện chính sách đất đai của N1, Chính phủ cách mạng lâm thời C. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng phần diện tích đất của gia đình cụ Y Man A không có quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thu hồi và Nhà nước cũng chưa quản lý, chưa bố trí sử dụng là không đúng, không phù hợp với những tình tiết khách quan của vụ án, từ đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H'Reo Ê là không đúng quy định của pháp luật nên cấp phúc thẩm xét cần sửa bản án sơ thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H'Reo Ê.

[4] Cấp phúc thẩm sửa toàn bộ bản án sơ thẩm nên tính lại án phí hành chính sơ thẩm và án phí hành chính phúc thẩm. Về án phí hành chính sơ thẩm: bà H'Reo Ê sinh năm 1953 tính đến nay trên 70 tuổi nên được miễn; do đó, bà H Êban được hoàn trả 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm (do ông Lại Tiến D nộp thay) theo Biên lai thu số AA/2019/0008477 ngày 25/02/2020 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đăk Lăk *(nếu đã hoàn trả khi thi hành Bản án hành chính phúc thẩm số 102/2022/HC-PT ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có hiệu lực pháp luật thì không phải hoàn trả tiếp)*. Về án phí hành chính phúc thẩm Ủy ban nhân dân tỉnh Đ kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, được hoàn trả tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 241, Điều 242 và Điều 348, 349 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015 sửa toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm số 37/2021/HC-ST ngày 15/7/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk như sau:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H'Reo Ê {gồm các yêu cầu hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 1495/QĐ-CT-UB ngày 25/5/2001 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông YMan A1; hủy một phần Quyết định số 510/QĐ-UB ngày 09/10/1979 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ; hủy một phần Quyết định số 401/TXD của T5 xây dựng về việc Ban kiến thiết Ty xây dựng giao khu đất và nhà số I đường Đ, thị xã B cho T1 lương thực (nay là Công ty cổ phần L) quản lý trong đó có diện tích đất của ông Y Man A; hủy toàn bộ Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 03/6/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ

về việc thu hồi 176m^2 đất của Công ty cổ phần L giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh quản lý}.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: Miễn án phí hành chính sơ thẩm cho bà H Êban nên bà H Êban được hoàn trả 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm (do ông Lại Tiến D nộp thay) theo Biên lai thu số AA/2019/0008477 ngày 25/02/2020 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đăk Lăk (nếu Cục Thi hành án đã hoàn trả khi thi hành Bản án hành chính phúc thẩm số 102/2022/HC-PT ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có hiệu lực pháp luật thì không phải hoàn trả tiếp).

3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Chủ tịch UBND tỉnh Đ không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm nên được hoàn trả 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai thu số 0007520 ngày 27/8/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đăk Lăk.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc kiểm tra III-TANDTC;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Viện công tố và kiểm sát việc xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đăk Lăk (để thi hành);
- Lưu: Phòng lưu trữ; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Kim Nhân